

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45 /2021/ HS- ST
Ngày 26- 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Tòng Văn Quân

Các Hội thẩm thân dân: ông Trần Hữu Hưng

ông Sùng A Xà

- Thư ký phiên toà: ông Lý A Hờ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà: ông Đoàn Xuân Trường- kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vàng Thị Ch- sinh ngày 20 tháng 4 năm 1980, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản Đ, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A D (Đã chết) và bà Lù Thị S, sinh năm 1949; có chồng là Lù A H (Đã chết) và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền sự, tiền án: Không nhân thân: Bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Ngoài lần phạm tội này chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021. Có mặt.

2. Lý Chà T- sinh ngày 05 tháng 3 năm 1978, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Súa Gi, sinh năm 1958 và bà Lù Thị Ch, sinh năm 1953; có vợ là Hằng Thị Gi, sinh năm 1979 và 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2006) ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 20/QĐ- TA ngày 31/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; đã chấp hành xong nhưng vẫn tái nghiện, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021. Có mặt.

3. Lý Thị M- sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Chờ S, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị N, sinh năm 1959; có chồng là Hằng Khang Tr, sinh năm 1980 và 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2004) ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Ngoài lần phạm tội này chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021. Có mặt.

4. Hằng Sông Gi- sinh năm 1941, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hằng Dưa P và Hồ Thị D (Đều đã chết) có vợ là Hồ Thị M, sinh năm 1945 và 08 con (con lớn nhất sinh năm 1962, con nhỏ nhất sinh năm 1982) ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; đã tham gia dân công hỏa tuyến trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính Phủ. Là người nghiện ma túy thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt. Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* bà Lương Thị Ngọc Phương và bà Đặng Thị Bình - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* ông Thảo A Dờ, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Cán bộ Tòa án; trú tại: Tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/7/2021, tại nhà máy chè bỏ hoang thuộc bản Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Công an xã Púng Luông bắt quả tang Vàng Thị Ch - Sinh năm 1980 và Lý Chà T - Sinh năm 1978, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ, Vàng Thị Ch tự giác giao nộp: 01 gói bằng mảnh nilon màu hồng được buộc thắt nút một đầu, bên trong có 06 gói (gồm có 01 gói bằng mảnh nilon màu trắng và 05 gói bằng mảnh nilon màu hồng) được hàn túm một đầu, bên trong mỗi gói có chứa chất bột nén màu trắng, tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000 đồng, 02 điện thoại di động; Lý Chà T tự giác giao nộp: tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 220.000 đồng, 01 điện thoại di động. Vàng Thị Ch và Lý Chà T khai nhận các gói chứa chất bột nén màu trắng vừa giao nộp là Heroine của Tổng mua của Lý Thị M - sinh năm 1980, ngày 05/7/2021 và T đưa cho Cha cất giữ hộ để Tổng sử dụng khi lên con nghiện. Công an xã Púng Luông đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Thị Ch và Lý Chà T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, niêm phong vật chứng nghi là ma túy và tiền theo quy định, sau đó bàn giao Vàng Thị Ch, Lý Chà T cùng toàn bộ

tang vật, tài liệu thu giữ cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái để điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Căn cứ lời khai của Lý Chà T, ngày 06/7/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mù Cang Chải đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp đối với Lý Thị M về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình khám xét đã thu giữ 01 gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong có 06 gói bằng mảnh nilon màu xanh đều được hàn túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói bằng mảnh nilon màu trắng được buộc thắt nút một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 điện thoại di động và tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 468.000 đồng, Lý Thị M khai nhận các gói chứa chất bột nén màu trắng bị thu giữ là Heroine của bản thân cất giữ để cho bố chồng là Hằng Sông Gi - sinh năm 1941 sử dụng khi lên cơn nghiện; số tiền bị thu giữ có 250.000 đồng là tiền Lý Thị M bán ma túy cho Lý Chà T.

* Tại bản Kết luận giám định số 407/GĐMT ngày 14/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị Ch và Lý Chà T có tổng khối lượng là 0,22 gam; 0,08 gam trích từ 0,22 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở, đồ vật đối với Lý Thị M có tổng khối lượng là 1,76 gam; 0,39 gam trích từ 1,76 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

* Tại bản Kết luận giám định số 408/KLGD ngày 13/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 888.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị Ch, Lý Chà T và khám xét Lý Thị M đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng ngày 26/6/2021, Hằng Sông Gi đưa cho con dâu là Lý Thị M số tiền 2.000.000 đồng bảo M tìm mua Heroine về cho Gi sử dụng dần khi lên cơn nghiện vì bản thân Gi đã già yếu không tự đi mua được. Lý Thị M đồng ý và nhận tiền từ Gi, tuy nhiên vì không tìm mua được Heroine nên M đã chi tiêu hết 1.500.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ ngày 04/7/2021, M gặp và mua được của một người nam giới không quen biết một lượng Heroine với giá 500.000 đồng. Khi về đến nhà, Máy đưa cho Già một gói nhỏ Heroine để Già sử dụng, đồng thời nói với Gi là đã mua được Heroine, khi nào lên cơn nghiện thì bảo Máy đưa Heroine cho để sử dụng, không nói cho Già biết cụ thể khối lượng Heroine đã mua được. Hằng Sông Gi nhận gói Heroine được Máy đưa cho và sử dụng hết bằng hình thức hít, số Heroine còn lại Máy cất giấu vào trong chiếc giày để ở dưới tủ gỗ trong nhà.

Ngày 05/7/2021, Lý Chà T gọi điện thoại cho Vàng Thị Ch rủ Cha đến chợ Ngã Ba Kim để ăn cơm trưa. Vàng Thị Ch đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 21K1 - 358.03 đi đến khu vực bản Ngã Ba Kim ăn cơm trưa. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày T điều khiển xe máy chờ theo Ch đi đến khu vực bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn để tìm mua ma túy. Khi đi đến gần nhà ở của Lý Thị M, Tổng dừng xe và bảo Ch đứng ở ngoài đợi còn Tổng một mình đi vào nhà Lý Thị M mua 01 gói Heroine với giá 250.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản

thân. Sau khi mua được T đưa số Heroine này cho Vàng Thị Ch nhờ cất giữ hộ, Ch đồng ý nhận gói bên trong có các gói Heroine của T và cất giấu vào trong ví vải đang đeo trên người.

Cáo trạng số: 32/CT- VKS- MCC, ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Vàng Thị Ch, Lý Chà T và Hảng Sông Gi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố Lý Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Vàng Thị Ch, Lý Chà T và Hảng Sông Gi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Lý Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch và Lý Chà T mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hảng Sông Gi từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai tội trên là từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã được thu giữ trong quá trình điều tra.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; đối với bị cáo Hảng Sông Gi áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên và là người có công với cách mạng; đối với Lý Chà T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Tòa án xử phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch 01 năm tù. Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Chà T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hằng Sông Gi dưới mức thấp nhất của khung hình phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị M 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt cho cả hai tội trên là từ 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; trả lại cho các bị cáo tiền và tài sản không liên quan đến vụ án. Do các bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến bổ sung. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 26/6/2021 Hằng Sông Gi đưa tiền cho Lý Thị M nhờ M mua hộ ma túy để sử dụng. Ngày 04/7/2021 Lý Thị M mua được một lượng Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng mang về và đã đưa cho Gi một gói nhỏ để sử dụng, số còn lại M cất giấu để Gi sử dụng dần. Ngày 05/7/2021 Lý Thị M tự ý lấy một phần trong số Heroine đang cất giấu hộ Gi ra bán cho Lý Chà T với số tiền 250.000 đồng. Số Heroine còn lại có khối lượng 1,76 gam M cất giữ để cho Hằng Sông Gi sử dụng. Sau khi mua được Heroine của Lý Thị M, Lý Chà T đã sử dụng hết một phần, số Heroine là 0,22 gam Tổng đưa cho Vàng Thị Ch cất giấu hộ để khi nào lên cơn nghiện thì sử dụng. Hành vi của các bị cáo Vàng Thị Ch, Lý Chà T và Hằng Sông Gi đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Lý Thị M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy, là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó: Bị cáo Vàng Thị Ch và bị cáo Lý Chà T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và cùng chịu trách nhiệm chung về khối lượng Heroine là 0,22 gam; bị cáo Lý Thị M và bị cáo Hằng Sông Gi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và cùng chịu trách nhiệm chung về khối lượng Heroine là 1,76 gam. Đây đều là các trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể vị trí, vai trò mà đều là người thực hành giúp sức cho nhau trong thực hiện hành vi phạm tội. Riêng Lý Thị M còn phải chịu trách nhiệm về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lý Chà T với khối lượng là 0,22 gam Heroine.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Hằng Sông Già áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên và tham gia dân công, hỏa tuyến trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước theo điểm o khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự; đối với Lý Chà T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với hành vi bán trái phép ma túy của Lý Thị M cho Lý Chà T vào ngày 05/7/2021, quá trình điều tra xác định đây là hành vi vượt quá của người thực hành, Lý Thị M đã tự ý bán ma túy cho T, Hằng Sông Gi không biết và không được M cho biết việc này. Do vậy Hằng Sông Gi không phải chịu trách nhiệm về hành vi này của Lý Thị M.

Trong vụ án này còn có: Người đàn ông đã bán ma túy cho Lý Thị M, quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này, do đó không đủ căn cứ để xác minh, điều tra, làm rõ.

[8] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Số Heroine còn lại được niêm phong trong một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 05 vỏ phong bì, các mảnh nilon gói, các mảnh giấy trắng sau khi giám định; 01 ví vải màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 túi vải màu đen cũ đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) CMND mang tên Vàng Thị Cha; 01 (một) CMND mang tên Lý Chà T là giấy tờ hợp pháp của Ch và T cần trả lại cho các bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ Chilli, đã qua sử dụng của Vàng Thị Ch không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Vàng Thị Ch.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, viền màu đỏ, loại bàn phím, mặt trước và mặt sau có chữ Masstel, đã qua sử dụng của Lý Chà T không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Lý Chà T.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen loại cảm ứng, mặt trước và mặt sau có chữ VIVO, đã qua sử dụng, của Vàng Thị Ch không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Vàng Thị Ch.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen xám, BKS: 21K1 - 358.03. Tình trạng cũ đã qua sử dụng của Vàng Thị Cha không liên quan đến vụ án, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của gia đình Vàng Thị Ch, cần trả lại cho Vàng Thị Ch.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, mặt trước và mặt sau đều có ký hiệu “coolpad”, màu sắc đen có viền màu xanh. Tình trạng cũ đã qua sử dụng của Lý Thị M không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Lý Thị M.

- Tổng số tiền 888.000 đồng. Trong đó: Thu giữ của Vàng Thị Ch 200.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo; Thu giữ của Lý Chà T 220.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo; Thu giữ của Lý Thị M 468.000 đồng (trong đó 250.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; số tiền còn 218.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo).

[9] Về án phí: Do các bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 249; Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Vàng Thị Ch, Lý Chà T và Hằng Sông Gi phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**; Bị cáo Lý Thị M phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** và tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 06/7/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Chà T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 06/7/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hằng Sông Gi 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Riêng đối với Lý Thị M phạm 02 tội:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị M 02 (hai) năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 06/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

Số Heroine của Vàng Thị Ch, Lý Chà T còn lại 0,14 gam được cho vào túi nilon màu trắng ghi số 1; số Heroine của Lý Thị M còn lại 1,37 gam được cho vào 02 túi nilon màu trắng ghi số 2 và số 3. Tất cả các túi nilon 1,2,3 được niêm phong lại vào một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: " Vật chứng thu giữ của Vàng Thị Ch - Sinh năm 1980 cùng đồng bọn phạm tội về ma túy, thu giữ ngày 06/7/2021 tại bản Ngã Ba Kim, xã Púng Luông và tại bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (sau khi đã trích mẫu giám định)". Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Lê Vũ Long, Đặng Thị Bình, Giàng A Sinh, Phạm Anh Tuấn, Trần Nhật Tân và các dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại các mép dán; 05 (năm) vỏ phong bì, các mảnh nilon gói, các mảnh giấy trắng sau khi giám định; 01 (một) ví vải màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đen cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Vàng Thị Ch 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) CMND mang tên Vàng Thị Ch; 01 (một) điện thoại di

động màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ Chilli, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen loại cảm ứng, mặt trước và mặt sau có chữ VIVO, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen xám, BKS: 21K1 - 358.03. Tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Lý Chà T 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) CMND mang tên Lý Chà T; 01 (một) điện thoại di động màu đen, viền màu đỏ, loại bàn phím, mặt trước và mặt sau có chữ Masstel, đã qua sử dụng

- Trả lại cho Lý Thị M 218.000 đồng (*Hai trăm mười tám nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, mặt trước và mặt sau đều có ký hiệu “coolpad”, màu sắc đen có viền màu xanh. Tình trạng cũ đã qua sử dụng

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Vàng Thị Ch, Lý Chà T, Lý Thị M và Hằng Sông Gi được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện MCC;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Văn Quân